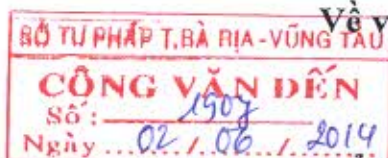


Số: 23 /2014/QĐ-UBND

Bà Rịa, ngày 16 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập mạng lưới Cộng tác viên khuyến công
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về Khuyến công;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT ngày 18/02/2014 của liên Bộ Tài chính – Công Thương hướng dẫn trình tự lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 24/TTr-SCT ngày 24 tháng 4 năm 2014, về việc đề nghị thành lập mạng lưới cộng tác viên khuyến công tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập mạng lưới cộng tác viên khuyến công trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, gồm 25 cộng tác viên.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn, cách thức tuyển dụng, thời hạn hợp đồng, vị trí chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Cộng tác viên khuyến công thực hiện như sau:

1. Cơ cấu mạng lưới Cộng tác viên khuyến công

a) Các huyện Long Điền, Đất Đỏ, Châu Đức, Xuyên Mộc, Tân Thành được bố trí 04 Cộng tác viên khuyến công/huyện (bao gồm 01 Cộng tác viên cấp huyện và 03 Cộng tác viên cấp xã).

b) Thành phố Vũng Tàu và huyện Côn Đảo được bố trí 01 Cộng tác viên khuyến công.

c) Thành phố Bà Rịa được bố trí 03 Cộng tác viên khuyến công (bao gồm 01 Cộng tác viên cấp thành phố và 02 Cộng tác viên cấp xã).

2. Tiêu chuẩn tuyển chọn cộng tác viên khuyến công

- Là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự, đang công tác tại Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Kinh tế và Hạ tầng/Kinh tế các huyện, thành phố.
- Phải có năng lực, trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên, ưu tiên cho những người có hộ khẩu thường trú tại địa phương.
- Có tinh thần trách nhiệm, có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tự nguyện tham gia mạng lưới cộng tác viên khuyến công.
- Có khả năng giao tiếp tốt, có tinh thần phục vụ nhân dân.

3. Cách thức tuyển dụng

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm đề xuất với Sở Công Thương danh sách cụ thể các xã được bố trí Cộng tác viên khuyến công. Trên cơ sở đó, Sở Công Thương sẽ có văn bản thông báo đề UBND các xã, phường, thị trấn được bố trí cộng tác viên phối hợp với Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp tiến hành tuyển chọn theo quy định.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giới thiệu nhân sự dự tuyển cấp xã (căn cứ đơn đề nghị tham gia mạng lưới cộng tác viên khuyến công) về Phòng Kinh tế và Hạ tầng/Kinh tế các huyện, thành phố. Trên cơ sở đó, trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng/Kinh tế các huyện, thành phố xem xét, tổng hợp giới thiệu nhân sự dự tuyển của cấp huyện, thành phố về Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp để xem xét, tổng hợp trình Giám đốc Sở Công Thương phê duyệt. Căn cứ Quyết định phê duyệt của Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển công nghiệp quyết định ký hợp đồng cộng tác viên, đồng thời có văn bản thông báo cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng/Kinh tế các huyện, thành phố nơi cộng tác viên đang công tác để biết, theo dõi, quản lý về nhân sự

4. Thời hạn hợp đồng

Thực hiện theo quy định của pháp luật về hợp đồng lao động.

5. Vị trí – chức năng của Cộng tác viên khuyến công

- Nằm trong hệ thống quản lý của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp.

- Chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp.

- Giúp Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý về công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp cấp huyện về công tác khuyến công tại địa phương.

6. Nhiệm vụ của Cộng tác viên khuyến công

- Thống kê danh sách các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn phụ trách, lập kế hoạch và đề xuất các hoạt động khuyến công cụ thể phù hợp với nhu cầu và năng lực của các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn theo định hướng chương trình, kế hoạch khuyến công của tỉnh.

- Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc mà các cơ sở công nghiệp nông thôn gặp phải, những bất hợp lý trong cơ chế, chính sách và thủ tục hành chính báo cáo Trung tâm Khuyến công xem xét tổng hợp trình cấp có thẩm quyền giải quyết.

- Làm đầu mối triển khai các hoạt động khuyến công và tham gia quản lý, hướng dẫn thực hiện các đề án khuyến công triển khai trên địa bàn.

- Hướng dẫn, tư vấn trợ giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn lập dự án đầu tư, xây dựng đề án khuyến công trình Trung tâm Khuyến công xem xét, tổng hợp trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Hướng dẫn, tư vấn các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đầu tư máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô sản xuất, đổi mới và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm và bảo vệ môi trường.

- Tư vấn, hỗ trợ các cơ sở công nghiệp ở nông thôn liên doanh liên kết, hợp tác kinh tế, tham gia các hiệp hội, hội ngành nghề.

- Thực hiện chế độ cập nhật thông tin, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (quý, 6 tháng, năm) hoặc đột xuất cho Trung tâm Khuyến công và phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện/ Kinh tế các huyện, thành phố.

- Thường xuyên rà soát, thống kê số lượng các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn trên địa bàn. Định kỳ hàng quý, các cộng tác viên khuyến công tổng hợp báo cáo tình hình hoạt động khuyến công cũng như tình hình phát triển Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp tại địa bàn cho Trung tâm Khuyến công và phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện/ Kinh tế các huyện, thành phố.

7. Quyền hạn của Cộng tác viên khuyến công

- Được tham gia các kỳ họp, các lớp tập huấn, các lớp đào tạo ngắn hạn; tham quan, học tập kinh nghiệm khi có yêu cầu để nâng cao trình độ chuyên môn,

ng nghiệp vụ.

- Được cập nhật thông tin và cung cấp những tài liệu văn bản pháp luật về hoạt động khuyến công khi có yêu cầu.
- Được đề xuất, biểu dương, khen thưởng khi có thành tích hoặc có đóng góp tích cực cho hoạt động khuyến công.
- Được hưởng chế độ phụ cấp theo quy định

Điều 3. Chế độ chính sách cụ thể đối với Cộng tác viên khuyến công

1. Cộng tác viên khuyến công tại các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn được chính quyền nơi công tác tạo điều kiện thuận lợi thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn.

2. Được hưởng phụ cấp từ nguồn ngân sách của tỉnh giao về cho Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp chi trả hàng tháng theo hợp đồng.

a) Phụ cấp cho Cộng tác viên khuyến công: Được tính theo hệ số bằng 0,3 mức lương tối thiểu/người/tháng.

c) Phụ cấp cho Cộng tác viên khuyến công được áp dụng điều chỉnh tăng theo lộ trình tăng lương tối thiểu của Chính phủ.

3. Cộng tác viên khuyến công được hưởng phụ cấp sau khi ký hợp đồng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Nội vụ, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, Giám đốc Trung tâm Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tư pháp (cục kiểm tra văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND Tỉnh (để b/c);
- Các Ban của Tỉnh ủy và HĐND Tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài PTTH Tỉnh, Báo BR-VT;
- Trung Tâm công báo tỉnh;
- Lưu VT, TH.



Trần Ngọc Thới